

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130 /2022/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022, giữa :

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1985.

ĐKHKTT: Phố T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Triệu L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Lê Thị Hoa- Luật sư, văn phòng luật sư Việt Hoa; địa chỉ; Số nhà 09/91 Nguyễn Hồng, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1986

ĐKHKTT và chỗ ở: Phố Thành T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Sỹ H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/8/2015. Giao cháu H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2023 đến khi cháu H thành niên. Anh H được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.
 - *Về tài sản, công nợ:* Anh H và chị T không yêu cầu tòa án giải quyết.
 - *Về án phí:* Chị T chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí

cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chi đã nộp 300.000đ theo bên lai thu số AA/2021/0002590 ngày 30/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T (Chi T đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP T;
- UBND P. Q, TP. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hoa